

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 125/2018/QĐST-HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 28 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 138/2018/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1984

Trú quán: Thôn Yên Trung, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1991

Trú quán: Thôn Yên Trung, xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; Khoản 7, Điều 26; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn D và chị Trần Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Anh Nguyễn Văn D và chị Trần Thị Thu H xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có một chung là cháu Nguyễn Ánh Mây, sinh ngày 14/10/2015 (giới tính nữ).

Ghi nhận sự tự thoả thuận của anh Nguyễn Văn D và chị Trần Thị Thu H như sau: Giao con là cháu Nguyễn Ánh M cho anh Nguyễn Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật đến khi

cháu Ánh M đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Chị Trần Thị Thu H có nghĩa vụ đóng góp tiền cần dưỡng nuôi cháu Nguyễn Ánh M mỗi tháng 1.500.000 đồng kể từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Ánh M đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động) hoặc có sự thay đổi khác khi một trong hai bên có yêu cầu. Chị Trần Thị Thu H có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Văn D và chị Trần Thị Thu H xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có tạo lập được một số tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh Nguyễn Văn D và chị Trần Thị Thu H xác nhận trong quá trình chung sống vợ chồng có một số nợ chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn D và chị Trần Thị Thu H thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Văn D có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong 300.000đ tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Văn D đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, theo biên lai thu tiền số 0000723 ngày 13/12/2018. Trả lại cho anh Nguyễn Văn D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh Nguyễn Văn D đã nộp. Chị Trần Thị Thu H có nghĩa vụ nộp 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện CX;
- Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
- UBND xã Cẩm Thịnh
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN
THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Đức Đồng